

Số: 19/2022/QĐST-DS

Bình Tân, ngày 14 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2022/TLST- DS ngày 18 tháng 3 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 1958

Địa chỉ: Tổ 8, khóm T, thị trấn TQ, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Thanh Tù, sinh năm 1990 địa chỉ: Tổ 8, khóm TL, thị trấn Tân, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Ông Ngô Văn T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ 4, ấp TT, xã Tân, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Ngô Văn T thống nhất trả cho ông Nguyễn Tấn L số tiền là 91.000.000 đồng (*chín mươi một triệu đồng*)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự

năm 2015.

Án phí: Ông Nguyễn Thanh Từ (đại diện ủy quyền của nguyên đơn) và ông Ngô Văn T thỏa thuận. Ông Ngô Văn T và ông Nguyễn Tấn L mỗi người phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể ông Nguyễn Tấn L phải chịu 1.137.500đ, ông Nguyễn Tấn L là người cao tuổi nên được miễn nộp, ông Ngô Văn T phải chịu 1.137.500đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ánh Dương

